TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2022/HS-ST
Ngày: 05-5-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Thanh Giang.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lò Văn Sơn.

2. Ông Lường Văn Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Quàng Văn Long - Thư ký Toà án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Ngọc Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 5 năm 2022, tại nhà Văn hóa UBND xã Phì Nhừ, Tòa án huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 41/2022/TLST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2022/TLST- HS ngày 22 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn T (**tên gọi khác: Không); sinh năm 1982, tại tỉnh Điện Biên; nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Bản Na Ngh, xã Phì Nh, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hoá: 7/12; con ông Lò Văn S, sinh năm 1948 và bà Lò Thị D, sinh năm 1952; có vợ Lò Thị P, sinh năm 1984 và có 02 người con, con lớn nhất sinh năm 2002, con nhỏ nhất sinh năm 2005; tiền sự: Không.

Tiền án: 01 tiền án, ngày 23/3/2020 TAND huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên tuyên xử 01 năm tù về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* tại Bản án số 11/2020/HS-ST, ngày 23/3/2020. Ngày 06/12/2020 chấp hành xong hình phạt. Đến nay chưa được xóa án tích.

Bị tạm giữ từ ngày 28/12/2021 đến ngày 06/01/2022, tạm giam từ ngày 06/01/2022 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo:

Bà Lê Thị Diệu - Là trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 14 giờ ngày 26/12/2021 Lò Văn T mang theo 1.000.000đ đi lên khu vực bản Huổi Tống, xã Háng Lìa, huyện Điện Biên Đông mục đích tìm mua ma túy sử dụng và bán kiếm lời, đến nơi Tiến gặp, hỏi mua được của một người đàn ông dân tộc Mông không biết tên, địa chỉ 01 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu hồng với giá 1.000.000đ. Sau khi mua được Heroine Tiến mang về nhà cấu lấy một ít sử dụng bằng hình thức chích, số Heroine còn lại Tiến cất giấu tại túi quần đang mặc. Đến khoảng 18 giờ ngày 27/12/2021, Tiến đang ở nhà thì có Lò Văn Số, sinh năm 1984 trú bản Pá Vạt 1, xã Mường Luân, huyện Điện Biên Đông đến hỏi mua Heroine, Tiến đã bán cho Số 01 gói Heroine thu được 50.000đ. Đến khoảng 17 giờ ngày 28/12/2021, tại nhà của Tiến, Tiến tiếp tục bán cho Lò Văn Số 01 gói Heroine 50.000đ. Hồi 18 giờ 30 phút ngày 28/12/2021, tổ công tác Công an huyện Điện Biên Đông kiểm tra, Lò Văn T tự nguyện giao nộp 01 gói Heroine, khối lượng 0,96 gam và 350.000đ. Tổ công tác tiến hành bắt người phạm tội quả tang đối với Lò Văn T.

Vật chứng vụ án thu giữ: 01 gói nilon màu hồng bên trong có chứa chất bột màu trắng đục dạng nén nghi Heroine và 350.000đ tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đang lưu hành. Trong đó: 01 tờ mệnh giá 200.000đ, 01 tờ mệnh giá 100.000đ, 02 tờ mệnh giá 20.000đ và 01 tờ mệnh giá 10.000đ.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng hồi 22 giờ 50 phút ngày 28/12/2021 xác định chất bột màu trắng đục dạng nén thu giữ của Lò Văn T có tổng khối lượng là: 0,96 gam. Trích mẫu giám định 0,11 gam còn lại 0,85 gam.

Tại bản kết luận giám định số: 118/GĐ-PC09 ngày 06/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Lò Văn T gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine, có tổng khối lượng 0,96 gam. Heroine nằm trong danh mục các chất ma túy STT:9, mục IA, danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018.

Tại Kết luận giám định số: 97/GĐ-PC09, ngày 04/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận:

- 01 (một) tờ tiền mệnh giá 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* có mã hiệu OP 14793757 là tiền thật.
- 01 (một) tờ tiền có mệnh giá l00.000đ *(Một trăm nghìn đồng)* có mã hiệu VJ 11412174 là tiền thật.
- 02 (hai) tờ tiền mệnh giá 20.000đ *(Hai mươi nghìn đồng)* có mã hiệu TE 19278419, OM 18512310 là tiền thật.
- 01 (một) tờ tiền mệnh giá l0.000đ *(Mười nghìn đồng)* có mã hiệu ER 18818182 là tiền thật.

Tại Cáo trạng số 16/CT-VKS-ĐBĐ ngày 06/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông truy tố bị cáo Lò Văn T về tội: "*Mua bán trái phép chất ma túy"* theo Khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lò Văn T cả về tội danh và điều luật áp dụng. Đồng

thời, đề nghị Hội đồng xét xử, áp dụng Khoản 1 Điều 251, Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51; Áp dụng Điểm h, Khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lò Văn T từ 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

Về vật chứng vụ án; áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 0,85 gam Heroine còn lại sau giám định theo quy định pháp luật;

- Trả lại cho bị cáo số tiền 350.000đ *(Ba trăm năm mươi nghìn đồng)*.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo Lò Văn T: Nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát truy tố về tội danh, điều luật áp dụng đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân về điều kiện, hoàn cảnh phạm tội của Lò Văn T để áp dụng mức án thấp nhất đối với bị cáo; Người bào chữa cho bị cáo đồng tình với Kiểm sát viên về xử lý vật chứng; hình phạt bổ sung, án phí và các vấn đề khác. Do đề nghị của người bào chữa phù hợp với đề nghị của Viện kiểm sát, nên HĐXX chấp nhận.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo có lập luận nhất trí với phân tích và đề xuất của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, các tình tiết giảm nhẹ và áp dụng hình phạt đối với bị cáo. Người bào chữa lập luận thêm bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn, bị cáo chỉ học hết lớp 7/12 vấn đề nhận thức pháp luật còn hạn chế, không nhận thức hết được hành vi của mình nên đã phạm tội, bị cáo chưa có tiền sự và có 01 tiền án. Tuy nhiên, trong suốt quá trình điều tra, truy tố bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, không quanh co chối tội; điều này đã được ghi nhận trong các biên bản hỏi cung bị can cũng như tại phiên tòa hôm nay, khi bị bắt bị cáo đã tự nguyện giao nộp ma túy, tiền cho Cơ quan Công an. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 251, Điều 50, Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xem xét giảm nhẹ hình phạt chính ở mức đầu khung hình phạt theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét hành vi của bị cáo Lò Văn T thấy rằng: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố. Cụ thể: Hồi 08 giờ 30 phút, ngày 10/02/2022, tại khu vực bản Co Củ, xã Luân G, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên. Tổ công tác Công an huyện Điện Biên Đông phối hợp với Công an xã Luân Giới phát hiện, bắt quả tang Lò Văn T đang cất giấu trái phép trên người 8,25 gam Heroine, mục đích để sử dụng.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý ma túy của Nhà nước, làm mất ổn định trật tự trị an, an toàn xã hội. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Lò Văn T đã phạm vào tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự quy định: *"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm"*.

Như vậy, Cáo trạng viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông truy tố bị cáo về tội danh và điều luật là có căn cứ cần chấp nhận.

[2]. Về tính chất, mức độ phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Tuy chỉ mang tính chất giản đơn nhưng rất nguy hiểm cho xã hội và thuộc trường hợp nghiêm trọng, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp và là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo sinh ra trong một gia đình thuần nông, được bố mẹ nuôi dưỡng trưởng thành bị cáo học hết lớp 7/12, rồi ở nhà lao động sản xuất, đến tuổi trưởng thành xây dựng gia đình với chị Lò Thị P và có 02 người con. Ngày 23/3/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên xử phạt 01 năm tù về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*, đến ngày 06/12/2020 bị cáo chấp hành xong. Lẽ ra cả quãng thời gian dài chấp hành án, bị cáo phải biết suy ngẫm những lỗi lầm của mình sau khi trở về địa phương phải biết tu chí rèn luyện bản thân để làm ăn chân chính và làm chỗ dựa cho gia đình và vợ con mới phải. Nhưng bị cáo không làm được như vậy, sau khi trở về địa phương chưa được bao lâu, bị cáo vẫn cố tình phạm tội. Một lần nữa bị cáo phải chịu sự trừng phạt của pháp luật là điều tất yếu. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, khi bị bắt bị cáo đã tự nguyện giao nộp 0,96 gam Heroine và 350.000đ cho cơ quan Công an, do đó cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, đến thời điểm phạm tội lần này bị cáo chưa được xóa án tích Bản án số 11/2020/HSST ngày 23/3/2020 của Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên. Do vậy, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự *"Tái phạm"* theo quy định tại Điểm h Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[3]. Về hình phạt:

- *Hình phạt chính*: Từ phân tích về hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử chấp nhận mức đề xuất của đại diện Viện kiểm sát về hình phạt chính là hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo để cải tạo, giáo dục để bị cáo trở thành công dân sống có ích cho gia đình và xã hội.

- *Hình phạt bổ sung*: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự quy định: *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản",* do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy nghề nghiệp bị cáo làm nông nghiệp, hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn, là đối tượng nghiện chất ma túy, không có điều kiện để thi hành án. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[4] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[5]. Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điểm a Khoản 2; Điểm a Khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy 0,85 gam Heroine còn lại sau giám định là chất thuộc Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành theo quy định của pháp luật.

- Quá trình bị bắt điều tra Cơ quan CSĐT Công an huyện Điện Biên Đông đã thu giữ của bị cáo số tiền 350.000đ *(Ba trăm năm mươi nghìn đồng)*. Trong đó, số tiền 250.000đ *(Hai trăm năm mươi nghìn đồng)*, Cơ quan CSĐT đã xác minh làm rõ, số tiền trên là tiền của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội, cho nên áp dụng Điểm a Khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự trả lại số tiền 250.000đ *(Hai trăm năm mươi nghìn đồng)* cho bị cáo. Đối với số tiền 100.000đ *(Một trăm nghìn đồng)* thu của bị cáo, tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận là tiền bị cáo bán 02 gói Heroine cho Lò Văn Số, sinh năm 1984 trú bản Pá Vạt 1, xã Mường Luân, huyện Điện Biên Đông vào ngày 27 và 28/12/2021 thu được 100.000đ. Cơ quan CSĐT Công an huyện Điện Biên Đông đã tiến hành xác minh nhiều lần nhưng Lò Văn Số không có mặt tại địa phương, do đó Cơ quan CSĐT không đủ căn cứ xác minh, nên không đề cập xử lý trong vụ án này. Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy ngoài lời khai của bị cáo không có chứng cứ nào chứng minh bị cáo đã bán ma túy cho Lò Văn Số, cho nên áp dụng Điểm a Khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự trả lại số tiền 100.000đ *(Một trăm nghìn đồng)* cho bị cáo.

[7]. Về các vấn đề khác:

- Đối với người đàn ông dân tộc Mông mà bị cáo khai nhận đã mua ma túy ngày 26/12/2021, do bị cáo không biết tên, tuổi và địa chỉ cụ thế nên không đủ căn cứ để điều tra làm rõ. HĐXX không đặt vấn đề xem xét.

- Đối với Lò Văn Số, sinh năm 1984, trú tại bản Pá Vạt 1, xã Mường Luân, huyện Điện Biên Đông người mà bị cáo khai đã mua Heroine của bị cáo hai lần vào ngày 27/12/2021 và 28/12/2021. Cơ quan CSĐT Công an huyện Điện Biên Đông đã tiến hành xác minh nhiều lần nhưng Lò Văn Số không có mặt tại địa phương nên không đủ căn cứ để điều tra làm rõ. HĐXX, không xem xét.

[8]. Về án phí: Tại phiên tòa bị cáo xin miễn án phí hình sự sơ thẩm vì là người dân tộc Thái sinh sống tại địa bàn kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn. Cho nên, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm đ Khoản 1 Điều 12, Khoản 6 Điều 15 Nghị Quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 251; Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điểm a Khoản 2; Điểm a Khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Điều 135; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm đ Khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14.

1. Tuyên bố: Bị cáo **Lò Văn T** phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

Xử phạt bị cáo **Lò Văn T** 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ (ngày 28/12/2021).

2. Về vật chứng vụ án:

+ Tịch thu, tiêu hủy 0,85 gam Heroine còn lại sau giám định.

+ Trả lại cho bị cáo: 01 tờ tiền mệnh giá 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* có mã hiệu OP 14793757; 01 tờ tiền có mệnh giá l00.000đ *(Một trăm nghìn đồng)* có mã hiệu VJ 11412174; 02 tờ tiền mệnh giá 20.000đ *(Hai mươi nghìn đồng)* có mã hiệu TE 19278419, OM 18512310; 01 tờ tiền mệnh giá l0.000đ *(Mười nghìn đồng)* có mã hiệu ER 18818182.

Vật chứng đã được niêm phong và bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên Đông theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 15 giờ 00 phút ngày 08/4/2022 giữa cơ quan Công an huyện Điện Biên Đông và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Điện Biên Đông.

3. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn T.

Án xử công khai, kết thúc cùng ngày, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (05/5/2022)./.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thanh Giang

Nơi nhận:
- VKSND huyện Điện Biên Đông;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Nhà tạm giữ C.A huyện ĐBĐ;
- Phòng NVHS CA huyện ĐBĐ;
- CCTHADS huyện Điện Biên Đông;
- Phòng KTNV&THA TA tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan THAHS C.A tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ.